

Bảo tồn di tích Cố đô Huế hướng tới mục tiêu phát triển bền vững

TS. NGUYỄN THẾ HÙNG*

Di tích Cố đô Huế với hơn 200 tuổi, quãng thời gian không quá dài, nhưng đã gắn với biết bao thăng trầm của đất nước. Công cuộc bảo tồn di tích Cố đô Huế đã trải qua chặng đường ba chục năm có lẽ, nhưng quãng thời gian đáng kể nhất, thể hiện những nỗ lực to lớn nhằm đưa di tích vượt qua tình trạng cứu nguy khẩn cấp chỉ thực sự bắt đầu từ thập kỷ 90 của thế kỷ XX. Nhờ sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự nỗ lực của các ngành, các cấp, công cuộc bảo tồn di tích Cố đô Huế đã mang lại những kết quả to lớn trên nhiều phương diện, cụ thể là:

- Nhận thức của các ngành, các cấp từ trung ương tới địa phương về vai trò, ý nghĩa và nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ di sản văn hoá nói chung và di tích Cố đô Huế nói riêng ngày càng được nâng cao. Di tích Cố đô Huế được công nhận là Di sản Văn hoá Thế giới mang đến niềm tự hào cho nhân dân cả nước. Khi di tích bị vi phạm được hầu hết các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin, nhân dân cả nước quan tâm theo dõi. Nhìn từ các chiều khác nhau để thấy rằng, công cuộc bảo tồn di tích Cố đô Huế có ảnh hưởng vượt ra ngoài phạm vi địa phương ở nhiều lĩnh vực từ chính trị tới văn hoá, từ kinh tế tới xã hội... Nhận

thức của chính quyền và nhân dân địa phương đối với di tích Cố đô Huế được nâng lên sẽ có ảnh hưởng, tác dụng tới việc nâng cao nhận thức của toàn xã hội trong việc bảo tồn di sản văn hoá.

Âm nhạc cung đình Việt Nam - Nhã nhạc (triều Nguyễn) trở thành Di sản Văn hoá phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại (nay là di sản phi vật thể của nhân loại). Việc bảo tồn di tích Cố đô Huế không chỉ nhằm vào đối tượng di sản văn hoá vật thể mà bao hàm cả di sản văn hoá phi vật thể phản ánh nhận thức ngày càng toàn diện về di sản văn hoá của chúng ta.

- Công cuộc bảo tồn di tích Cố đô Huế đã được triển khai theo quy hoạch và mang tính kế hoạch cao. Ngày 12 tháng 02 năm 1996, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 105/TTg Phê duyệt Dự án Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di tích Cố đô Huế 1996 - 2010 thể hiện quyết tâm của Chính phủ và các ngành, các cấp trong việc bảo tồn di tích Cố đô Huế. Nhiều dự án được thực hiện để triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: hàng trăm điểm di tích đã được lập hồ sơ và khoanh vùng bảo vệ nên đã ngăn chặn đáng kể việc vi phạm di tích; hàng chục điểm di tích được bảo quản, tu bổ từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hoá, từ ngân sách địa phương và tài trợ quốc tế đã giúp hoàn thành bước đầu nhiệm

* PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC DI SẢN VĂN HOÁ

vụ giữ gìn lâu dài sự tồn tại của các di tích, chất lượng tu bổ di tích cơ bản đáp ứng các yêu cầu khoa học về bảo tồn bảo tàng; tôn tạo cảnh quan và cải tạo hạ tầng một số di tích trọng điểm, từng bước trả lại diện mạo ban đầu cho di tích; hàng vạn hiện vật được kiểm kê và phân loại; các chương trình nghiên cứu khoa học và tuyên truyền giáo dục được làm thường xuyên góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ bảo tồn bảo tàng có trình độ cao và luôn gắn kết chặt chẽ với cộng đồng cư dân địa phương.

- Bảo vệ, tu bổ di tích là một vế của công tác bảo tồn, khai thác di tích là vế còn lại. Bảo tồn một cách trọn vẹn đồng nghĩa với việc bảo vệ, tu bổ di tích có chất lượng và khai thác di tích hiệu quả. Trong mười năm qua (1996 - 2006), nguồn thu từ khai thác di tích Cố đô Huế đã tăng lên 4 lần, doanh thu sự nghiệp năm 2006 vượt ngưỡng 60 tỷ đồng, đến hết năm 2007 vượt ngưỡng 70 tỷ đồng, chứng tỏ khả năng quản lý và năng lực tổ chức khai thác di tích ngày càng hoàn thiện. Nhưng 60 hay 70 tỷ đồng là con số nhỏ bé so với các nguồn thu khác do du lịch mang lại, từ đó suy rộng ra: bảo tồn di tích Cố đô Huế đã góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế, đặc biệt, góp phần biến đổi cơ cấu kinh tế và nâng cao đời sống cho nhân dân địa phương.

- Công cuộc bảo tồn di tích Cố đô Huế gắn bó chặt chẽ với nhiều dự án hợp tác quốc tế. Kết quả quan trọng nhất thu được từ các dự án hợp tác quốc tế không phải ở số kinh phí di tích nhận được, mà ở chính những phương pháp khoa học, quy trình công nghệ trong tu bổ di tích do các chuyên gia nước ngoài mang đến. Đội ngũ cán bộ làm công tác tu bổ được học hỏi, trau dồi ngay tại công trường hoặc tham gia các chương trình tập huấn ngắn và trung hạn ở nước ngoài. Nhờ đó, chất lượng tu bổ di tích Cố đô Huế đã có bước tiến bộ vượt trội so với nhiều địa phương khác trong cả nước.

- Di tích Cố đô Huế là kho tư liệu lớn về lịch sử đất nước, đặc biệt từ thế kỷ XVI trở lại đây. Nhiều công trình nghiên cứu về lịch sử, văn hoá liên quan đến triều Nguyễn được xuất bản đã nâng tầm vóc của Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế không chỉ là một đơn vị sự nghiệp thông thường, mà còn là một cơ quan nghiên cứu về

Nguyễn Thế Hùng: *Bảo tồn di tích Cố đô Huế...*

lịch sử và văn hoá có uy tín ở miền Trung. Những kết quả nghiên cứu của Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế cũng không dừng lại trong khuôn khổ một công trình khoa học, mà đã phục vụ tốt cho việc nâng cao chất lượng của các dự án tu bổ di tích.

- Mô hình quản lý di tích Cố đô Huế được kiện toàn theo thời gian. Từ một cơ quan nhỏ bé ban đầu, đến nay Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế đã có trên 700 cán bộ đang làm việc trong nhiều bộ phận khác nhau. Những kết quả to lớn có được trong thời gian qua một phần là nhờ chúng ta đã xây dựng được một mô hình quản lý phù hợp và đáp ứng các yêu cầu của thực tiễn Việt Nam và cả những yêu cầu về quản lý di sản thế giới của UNESCO. Kinh nghiệm quản lý di tích Cố đô Huế - di sản thế giới đầu tiên của Việt Nam cần được nghiên cứu và áp dụng cho các di sản thế giới khác của đất nước chúng ta.

Công cuộc bảo tồn di tích Cố đô Huế giai đoạn 1996 - 2006 đã đưa di tích thoát khỏi tình trạng cứu nguy khẩn cấp và đang hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Để hoàn thành mục tiêu phát triển bền vững, xin được trao đổi một số vấn đề đang đặt ra là:

- *Quyết định số 105/TTg của Thủ tướng Chính phủ* đã đề cập tới đối tượng của Dự án Quy hoạch tổng thể bao gồm không chỉ các di tích về cố đô mà còn cả di sản văn hoá cảnh quan - môi trường, di tích lịch sử cách mạng và kháng chiến ở thành phố Huế... Đã có nhiều ý kiến nói về Di sản đô thị Huế, khái niệm này hàm chứa một không gian văn hoá - lịch sử - tự nhiên rộng lớn hơn so với không gian các di tích trọng điểm mà chúng ta đã dốc sức bảo tồn trong giai đoạn vừa qua như: Tu bổ các công trình trong Đại Nội, một số khu lăng mộ, chùa Thiên Mụ, Văn Miếu, nạo vét sông Ngự và di dời các hộ dân ở Hộ Thành hào, Bến Me để tôn tạo mặt Nam của Kinh thành Huế... Cảnh quan đôi bờ sông Hương, cồn Hến, cồn Dã Viên, núi Ngự Bình và rất nhiều địa danh khác cần được nghiên cứu sớm để bổ sung vào quy hoạch bảo tồn. Mâu thuẫn giữa bảo tồn và phát triển sẽ không thể giải quyết nếu di tích và cảnh quan di tích không được chủ động nghiên cứu để bảo tồn và trở thành các thông số quan trọng cho

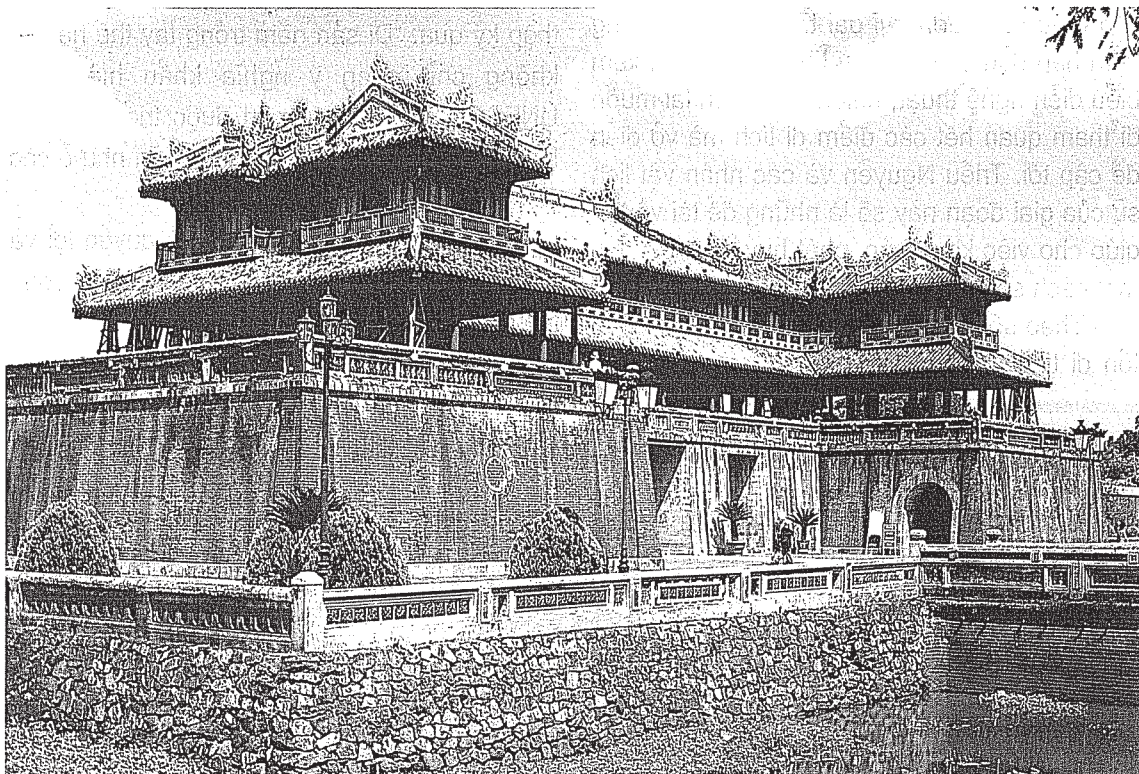
việc hoạch định chính sách phát triển. Nói cách khác, phát triển phải xuất phát từ cái nền bảo tồn chứ không phải tách rời hoặc san phẳng cái nền đó. *Hiến chương về bảo vệ thành phố và đô thị lịch sử của UNESCO* nêu rõ: "...bảo vệ các thành phố và các đô thị lịch sử khác phải là một bộ phận hữu cơ của hệ thống cố kết các chính sách phát triển kinh tế và xã hội..."; "Những chức năng mới và các mạng kết cấu hạ tầng do đời sống đương đại đòi hỏi phải thích hợp với đặc trưng của thành phố lịch sử"; bảo vệ di tích không có nghĩa bảo vệ một cách bất di bất dịch. Hiến chương cũng xác định: "Việc đưa các yếu tố đương đại vào mà hài hòa được với tổng thể khung cảnh là có thể chấp nhận, bởi vì các yếu tố mới đó có thể góp phần làm cho khu vực thêm phong phú."

- Mặc dù di tích Cố đô Huế đã thoát khỏi tình trạng cứu nguy khẩn cấp nhưng không vì thế mà nhiệm vụ của công cuộc bảo tồn hướng tới mục tiêu phát triển bền vững bớt nặng nề hơn, nếu không nói rằng sẽ còn nặng nề hơn giai đoạn trước. Về kinh phí đầu tư cho di tích, theo *Quyết định số 105/TTg* chúng ta cần tới 720 tỷ đồng nhưng trên thực tế đến nay tổng các nguồn vốn đầu tư cho di tích đến hết năm 2007

mới đạt trên 300 tỷ đồng. 17 hạng mục đang còn đầu tư dang dở, cần tới gần 400 tỷ đồng để hoàn thiện. Do đó, việc hoạch định kế hoạch đầu tư, xác định những ưu tiên cấp bách vẫn là vấn đề đòi hỏi những người quản lý phải tính toán kỹ lưỡng.

Một vấn đề khác trong xây dựng kế hoạch đầu tư là, một mặt vẫn phải đầu tư tu bổ các hạng mục có giá trị đang bị xuống cấp nặng nề, mặt khác vẫn phải tính toán đầu tư hoàn chỉnh từng khu vực để phục vụ phát triển du lịch. Ví dụ, trường hợp Cung Diên Thọ, được đầu tư 18 tỷ cho nhiều hạng mục chính và đã hoàn thành năm 2000, nhưng còn hạng mục nhà Tả Trà vẫn chưa được thực hiện. Nếu hạng mục nhà Tả Trà được tu bổ thì chúng ta có thể mở ra việc khai thác văn hoá ẩm thực xứ Huế (uống trà) ở khu vực này nhằm tăng tính hấp dẫn khi tham quan di tích và tăng nguồn thu phục vụ tái đầu tư cho tu bổ di tích.

- Tu bổ di tích bằng vật liệu truyền thống và phương pháp truyền thống là quan điểm đã được ứng dụng xuyên suốt trong việc thực hiện các dự án tu bổ di tích Cố đô Huế. Tuy nhiên, những hiểu biết của chúng ta về vật liệu xây dựng và kỹ thuật xây dựng truyền thống nhìn



chung còn chưa đầy đủ và chưa dựa trên các dữ liệu kiểm định bằng các thiết bị khoa học hiện đại. Đặc tính, độ bền, sự phân huỷ vật lý và sinh học của gỗ lim, gỗ kiền kiền của mỗi vùng miền, của mỗi nước (Việt Nam, Lào, Indônêxia...), sự biến chất của các vật liệu gạch, gỗ, đá, đồng, sắt... hay ưu điểm và nhược điểm của kết cấu kiến trúc,... đều là những vấn đề còn bỏ ngỏ. Cả một "vùng tối" bao la về kỹ thuật bảo tồn cần được nghiên cứu làm sáng tỏ. Việc thành lập một đơn vị nghiên cứu chuyên sâu về kỹ thuật bảo tồn di tích, di vật trực thuộc Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế đang đặt ra rất cấp thiết đối với việc nâng cao chất lượng tu bổ di tích.

- Việc thực hiện phương án tu bổ thích nghi Duyệt Thị Đường đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động phát huy Nhã nhạc cung đình Huế. Festival được tổ chức hai năm một lần, "Đêm Hoàng Cung" bắt đầu thu hút khách tham quan... Nhưng dường như tất cả mới chỉ là một phần tiềm năng của kho tàng di sản văn hoá phi vật thể xứ Huế. Tại Duyệt Thị Đường có nhất thiết chỉ trình diễn nghệ thuật truyền thống? Tác phẩm múa hiện đại ngợi ca triều đại Đường, ngợi ca vẻ đẹp của Dương Quý Phi được biểu diễn ở Tây An - Lạc Dương, Kinh đô của triều đại Đường vĩ đại thuở xưa vẫn hàng đêm hấp dẫn biết bao du khách. Sau khi xem biểu diễn nghệ thuật, nhiều du khách lại muốn đi tham quan hết các điểm di tích mà vở diễn đề cập tới. Triều Nguyễn và các nhân vật lịch sử của giai đoạn này sẽ là những đề tài vô tận giúp cho việc khai thác, phát huy giá trị di tích một cách sống động và hấp dẫn.

- Theo số liệu thống kê của Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế, trong tổng doanh thu

Nguyễn Thế Hùng: *Bảo tồn di tích Cố đô Huế...*

29,2 tỷ của năm 2003 có 462 triệu đồng doanh thu từ các dịch vụ, con số tương ứng của năm 2006 là 60,6 tỷ và 4,1 tỷ. Hiện chưa có con số thống kê doanh thu từ bán đồ lưu niệm và từng loại hình dịch vụ ở di tích Cố đô Huế, nhưng một điểm yếu chung của cả hệ thống dịch vụ văn hoá của nước ta và cũng dễ nhận thấy ở Huế là chưa tạo ra những sản phẩm lưu niệm có giá trị văn hoá mang đặc trưng của từng vùng miền, từng di tích. Một hiện tượng đáng buồn xuất hiện tại nhiều di tích là sự hiện diện của các mặt hàng lưu niệm từ các nước lân cận (có nơi chủ yếu là hàng lưu niệm nước ngoài). Tăng nguồn thu thông qua con đường mở rộng dịch vụ, phát triển nghề thủ công truyền thống, tạo thêm việc làm cho nhân dân địa phương là bài toán mà di tích có nhiều lời giải. Ai giải bài toán này, giải như thế nào thì rất cần được đặt ra một cách nghiêm túc.

Cuối cùng, chúng tôi muốn nhấn mạnh tới một yếu tố sống còn của hoạt động bảo tồn di tích Cố đô Huế là việc củng cố mối quan hệ giữa những người làm bảo tồn với cộng đồng cư dân địa phương mà Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế đã dày công xây dựng trong hơn hai thập kỷ qua. "Di sản nằm trong tay thế hệ trẻ" không chỉ mang ý nghĩa khẩu hiệu của UNESCO mà thật sự cần được triển khai có hiệu quả tại di tích Cố đô Huế cũng như ở các di sản khác.

Bảo tồn di tích Cố đô Huế là quyền lợi và trách nhiệm của mỗi người và của cả cộng đồng.

N.T.H

DR. NGUYỄN THẾ HÙNG: CONSERVATION OF HUE ANCIENT CITADEL TOWARD SUSTAINABLE DEVELOPMENT

This paper provides an overview of major achievement in conservation of Hue Ancient Monument since its inscription as World Cultural Heritage, and proposes strategies for creating activities toward sustainable development. The author stresses on the necessity to actively adjust the master plan in order to protect the entire elements of the Heritage, to establish investment and planning strategies, to identify urgent priorities, to diversify services and cultural activities, as well as to set up institutions specialized in research and conservation of monuments and artifacts, and to strengthen relationship with local communities...